

KHẢ QUAN

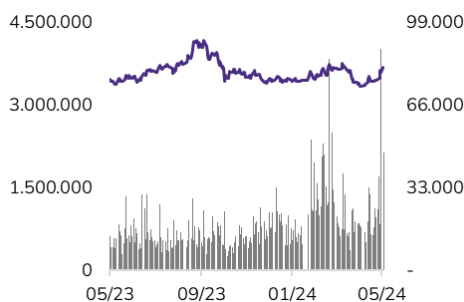
Lê Thị Kim Huê

Email: hue.lethikim@gbs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Dầu khí
Ngày báo cáo	: 30/5/2024
Giá hiện tại (VND/CP)	: 82.200
Giá mục tiêu (VND/CP)	: 93.800
Tỷ lệ tăng (%)	: +14,1%
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 188.792
SLCPDLH (CP)	: 2.296.739.847

DIỄN BIẾN GIÁ



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2022A	2023A
Tăng trưởng DTT (%)	27,5%	-10,7%
Tăng trưởng LNST (%)	70,2%	-21,7%
Tăng trưởng LNST cổ đồng công ty mẹ (%)	27,5%	-10,7%
Biên LNG (%)	21,2%	18,8%
Biên LNST (%)	15,0%	13,1%
ROA (%)	18,2%	13,4%
ROE (%)	24,6%	18,1%
Nợ vay/VCSH (lần)	0,10	0,09
EPS (VND/CP)	6.280	4.972
BVPS (VND/CP)	31.274	27.887

Cơ tức “khủng” và tăng đầu tư TSCĐ

Điểm chính của ĐHĐCĐ ngày 29/05/2024

- Năm 2023, các chỉ tiêu kinh doanh đều giảm svck nhưng hoàn thành xuất sắc kế hoạch đề ra. Cụ thể:
 - Tổng doanh thu đạt 92.321 tỷ đồng (-10% svck) và hoàn thành 121% kế hoạch năm.
 - LNTT đạt 14.640 tỷ đồng (-22% svck) và hoàn thành 179% kế hoạch năm.
 - LNST toàn Tổng công ty năm 2023 đạt 11.793 tỷ đồng (-22% svck) và bằng 180% kế hoạch năm 2023.
- Nguyên nhân tác động tới KQKD 2023 của GAS:
 - Giá dầu Brent trung bình 82,6 USD/thùng, bằng 118% giá kế hoạch (bằng 82% so với năm 2022); Giá CP của LPG biến động mạnh, dao động từ 387 đến 790 USD/tấn, trung bình 576 USD/tấn, bằng 101% giá kế hoạch (bằng 78% so với năm 2022).
 - Huy động/tiêu thụ khí của khách hàng Điện và Công nghiệp thấp hơn kế hoạch và năm 2022 (khách hàng Điện tiêu thụ đạt 93% kế hoạch, khách hàng công nghiệp tiêu thụ đạt 91% kế hoạch) do khó khăn của nền kinh tế và ưu tiên huy động các nguồn năng lượng khác (điện than, năng lượng tái tạo, thủy điện); khách hàng Đạm tiêu thụ khí đạt 100% kế hoạch.
 - Một số cước phí/giá khí/cơ chế liên quan bán LNG cho sản xuất điện (Cước phí Phú Mỹ - Hồ Chí Minh; cước phí Nam Côn Sơn 2 toàn tuyến và cước phí Sao Vàng - Đại Nguyện; giá LNG tái hóa bán cho nhà máy điện Nhơn Trạch 3, 4 và các cước phí thành phần) vẫn chưa được Cấp có thẩm quyền phê duyệt chính thức.
 - Thị trường kinh doanh LPG trong nước cạnh tranh khốc liệt và tăng trưởng âm (khoảng gần 2%).
- Tình hình HĐSXKD trong năm 2023 của GAS:
 - Về sản lượng

STT	Sản phẩm	Sản lượng	% svck	% hoàn thành kế hoạch	Ghi chú
1	Khí ẩm tiếp nhận (bao gồm cả LNG nhập khẩu)	7,5 tỷ m ³	-6,5%	94%	
2	Khí khô sản xuất và tiêu thụ	7,2 tỷ m ³	-7,8%	94%	Trong đó cung cấp cho: khách hàng điện 5,1 tỷ m ³ , khách hàng đạm trên 1,1 tỷ m ³ , khách hàng công nghiệp khoảng 1 tỷ m ³
3	Condensate sản xuất và tiêu thụ	84 nghìn tấn	-17,2%	100%	
4	LPG sản xuất và tiêu thụ	2.460 nghìn tấn	+20,6%	140%	Là mốc cao nhất kể từ khi GAS thành lập

- ✓ **Khách hàng:** PV GAS tiếp tục duy trì cung cấp khí và sản phẩm khí ổn định để sản xuất trên 9% sản lượng điện, khoảng 70% sản lượng phân đạm, đáp ứng khoảng 70% thị phần LPG cả nước (chiếm 80% thị phần miền Nam, khoảng 57% thị phần miền Bắc và 68% thị phần miền Trung).
- ✓ **Về sản xuất & kinh doanh khí/sản phẩm khí:**
 - **Hệ thống khí Cửu Long:** Tiếp nhận trên 0,9 tỷ m³ khí ẩm, bằng 100% kế hoạch (bằng 86% so với năm 2022); sản xuất và cung cấp trên 0,7 tỷ m³ khí khô, bằng 104% kế hoạch (bằng 83% so với năm 2022); doanh thu trên 7,0 nghìn tỷ đồng, bằng 124% kế hoạch.
 - **Hệ thống khí Nam Côn Sơn 1:** Xử lý, vận chuyển và phân phối trên 2,8 tỷ m³ khí, bằng 92% kế hoạch (bằng 79% so với năm 2022); doanh thu đạt trên 17,8 nghìn tỷ đồng, bằng 105% kế hoạch. Sản lượng khí không hoàn thành kế hoạch do nhu cầu tiêu thụ của khách hàng thấp (khách hàng điện, công nghiệp).
 - **Hệ thống khí Nam Côn Sơn 2 – giai đoạn 2:** Tiếp nhận và phân phối trên 1,8 tỷ m³ khí, bằng 92% kế hoạch (tương đương năm 2022); doanh thu đạt trên 17,8 nghìn tỷ đồng, bằng 99% kế hoạch. Sản lượng và doanh thu không hoàn thành kế hoạch do nhu cầu huy động khí của khách hàng thấp (khách hàng điện, công nghiệp).
 - **Hệ thống khí PM3 - Cà Mau:** Tiếp nhận trên 1,7 tỷ m³ khí ẩm, bằng 92% kế hoạch (bằng 124% so với năm 2022); sản xuất và cung cấp trên 1,6 tỷ m³ khí khô, bằng 91% kế hoạch (bằng 123% so với năm 2022); doanh thu vận chuyển khí đạt trên 1,3 nghìn tỷ đồng, bằng 93% kế hoạch. Sản lượng và doanh thu vận chuyển khí không hoàn thành kế hoạch do nhu cầu huy động khí cho phát điện thấp.
 - **Hệ thống khí Tiền Hải - Thái Bình:** Đã cung cấp khoảng 0,1 tỷ m³ khí, bằng 87% kế hoạch (bằng 75% so với năm 2022); doanh thu đạt khoảng 1 nghìn tỷ đồng, bằng 107% kế hoạch. Sản lượng không hoàn thành kế hoạch do nguồn cung từ mỏ suy giảm nhanh.
- ✓ **Về sản xuất & kinh doanh sản phẩm lỏng:** Tổng sản lượng LPG sản xuất 397 nghìn tấn, bằng 112% kế hoạch (tăng 10% so với năm 2022); sản xuất trên 84 nghìn tấn condensate, bằng 100% kế hoạch:
 - **GPP Dinh Cố:** Sản xuất 271 nghìn tấn LPG, bằng 116% kế hoạch (tương đương năm 2022); sản xuất trên 77 nghìn tấn condensate, bằng 100% kế hoạch (bằng 80% so với năm 2022).
 - **GPP Cà Mau:** Sản xuất 127 nghìn tấn LPG, bằng 106% kế hoạch (tăng 42% so với năm 2022); sản xuất trên 6 nghìn tấn condensate, bằng 106% kế hoạch (tăng 38% so với năm 2022).
- ✓ Hoàn thành tăng vốn điều lệ PV GAS thêm 20%;
- ✓ **Về hoạt động đầu tư,** năm 2023, Công ty mẹ được giao 29 dự án/đầu việc với giá trị giải ngân trên 2,5 nghìn tỷ đồng, bao gồm 55 triệu USD của dự án Đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn. Tổng giá trị giải ngân cả năm của Công ty mẹ đạt gần 1,5 nghìn tỷ đồng, bằng 58% kế hoạch (nếu không tính dự án Đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn do PVN điều hành, giải ngân đạt 101% kế hoạch). Cụ thể:
 - **Đối với Dự án LNG 1 MMTPA tại Thị Vải (kho chứa, đường ống dẫn Thị Vải – Phú Mỹ, trạm nạp xe bồn, bồn chứa):** đã hoàn thành, đang triển khai thanh quyết toán các hợp đồng và báo cáo quyết toán dự án. Riêng Dự án bồn chứa dự kiến sẽ hoàn thành vào Q3/2024.
 - **Đối với Dự án mở rộng, nâng công suất kho chứa LNG Thị Vải lên 3 triệu tấn/năm:** Đang hoàn thiện các thủ tục phê duyệt nội bộ trước khi trình Bộ Công Thương thẩm định FS.
 - **Đối với Dự án Kho cảng nhập LNG Sơn Mỹ:** Đã được UBND tỉnh Bình Thuận chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư vào ngày 11/7/2023, làm lễ ra mắt nhà đầu tư dự án và nhận quyết định đầu tư ngày 04/8/2023; đang hoàn thiện cập nhật FS trình các cấp có thẩm quyền xem xét; song song thực hiện thủ tục xin giấy phép PCCC, giao đất, thu xếp vốn cho dự án,...
 - **Dự án dây chuyền cấp khí cho nhà máy điện Nhơn Trạch 3&4:** Ký và triển khai hợp đồng EPC.
 - **Dự án đường ống thu gom, vận chuyển khí mỏ Sư Tử Trắng:** PV GAS vẫn tích cực phối hợp cùng PVN và các Chủ mỏ để có thông tin về kế hoạch phát triển mỏ Sư Tử Trắng - 2B làm cơ sở cập nhật lại FS.

- **Dự án tách Ethane tại Dinh Cố:** Tích cực làm việc với tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để xin chấp thuận hướng tuyến, chủ trương đầu tư dự án.
- **Dự án kho LPG lạnh, LNG tại Bắc Bộ/Bắc Trung Bộ:** Chuẩn bị báo cáo đề xuất đầu tư dự án LNG để gửi tỉnh Hà Tĩnh; xem xét địa điểm tại Đảo Cái Tráp/Hải Phòng và các địa điểm tiềm năng khác để đầu tư kho LPG lạnh. Tiếp tục tìm kiếm các địa điểm tiềm năng khác (Thanh Hóa, Thái Bình,...)....

• **Kế hoạch năm 2024:**

✓ **GAS nhận định năm 2024 khó khăn thách thức vẫn còn hiện hữu:**

- **Nguồn khí trong nước bước vào giai đoạn suy giảm nhanh,** đặc biệt nguồn khí từ hệ thống Nam Côn Sơn 1, Hàm Rồng - Thái Bình. Nguồn khí có giá rẻ giảm sâu, thay thế vào đó là nguồn khí có giá cao (Thiên Ưng, Đại Hùng, Sao Vàng - Đại Nguyệt, PM3 - Cà Mau mua từ Petronas) chiếm tỷ trọng lớn.
- PV GAS đưa vào vận hành dự án kho LNG 1 triệu tấn tại Thị Vải trong năm 2023 và các dự án thành phần, sẽ bổ sung thêm nguồn khí khoảng 1,4 tỷ m³/năm cấp cho khách hàng trong giai đoạn nguồn trong nước suy giảm. **Tuy nhiên cơ chế bán LNG cho sản xuất điện vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt.**
- **Khách hàng Điện dự kiến tiêu thụ khí thiếu ổn định** (do dự báo giá than năm 2024 thấp hơn bình quân năm 2023, năng lượng tái tạo tăng sản lượng huy động,...); nhóm khách hàng Điện mới (Nhơn Trạch 3&4) thiếu ổn định trong giai đoạn vận hành thử. Khách hàng công nghiệp dự kiến tiếp tục gặp khó khăn từ các yếu tố bên ngoài; khu vực phía Bắc có thể phát triển thêm khách hàng tiêu thụ khí, nhưng bị hạn chế bởi khả năng cấp của mỏ Hàm Rồng - Thái Bình, hiện đang xây dựng hệ thống cung cấp bù bằng LPG (dự kiến cấp từ quý 2/2024) để bổ sung thêm nguồn khí cũng như xây dựng phương án đưa LNG từ miền Nam ra bằng các ISO Container, tuy nhiên còn phụ thuộc rất lớn vào giá thành.
- **Thị trường kinh doanh LPG trong nước có sự cạnh tranh khốc liệt** về nguồn cung, giành thị phần, kéo mặt bằng giá xuống thấp làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh; giá LPG biến động thất thường khó dự đoán, rủi ro kinh doanh liên quan đến giá khá cao, việc kinh doanh trong nước cũng như quốc tế sẽ khó khăn.
- **Sự cố phía thượng nguồn có xu hướng ngày một tăng và thường kéo dài thời gian dừng/gián đoạn cấp khí,** chi phí bảo dưỡng sửa chữa cho các công trình khí ngày một lớn, trong khi sản lượng khí đưa về bờ ngày một giảm, làm tăng giá thành các sản phẩm khí.

✓ **GAS lên kế hoạch năm 2024 sụt giảm mạnh svck. Cụ thể:**

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024 CỦA GAS

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	%YOY
Chỉ tiêu về sản lượng				
Khí ẩm tiếp nhận (bao gồm LNG nhập khẩu)	tỷ m ³	7,5	6,6	-11,7%
Khí sản xuất và tiêu thụ	tỷ m ³	7,2	6,3	-12,2%
Condensate sản xuất và tiêu thụ	nghìn tấn	84,0	76,4	-9,0%
LPG sản xuất và kinh doanh	nghìn tấn	2.460	1.854	-24,6%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	92.321	70.176	-24,0%
LNTT	tỷ đồng	14.640	7.249	-50,5%
LNST	tỷ đồng	11.793	5.798	-50,8%
Cổ tức bằng tiền	%	60,0%	20,0%	
Đầu tư capex	tỷ đồng	1.499	1.919	28%

Nguồn: GAS, ABS Research

- ✓ **Về phương án phân phối lợi nhuận:** ĐHCĐ thông qua mức chi trả cổ tức năm 2023 ở mức “khủng” với tỷ lệ 60% (đây cũng là mức cao kỷ lục kể từ khi niêm yết) và năm 2024 dự kiến là 20%.
- ✓ **Phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu:** GAS dự kiến phát hành hơn 45.9 triệu cp, tương đương 2% lượng cổ phiếu đang lưu hành, dành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. Tỷ lệ thực hiện quyền là 50:1 (50 cp sẽ nhận

được 1 cp mới). Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng. Thời gian thực hiện dự kiến là đầu quý 4/2024, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

- ✓ **Về tình hình đầu tư**, năm 2024 GAS lên kế hoạch giải ngân 1.919 tỷ đồng bằng VCSH.
- ✓ **Về KQKD Q1/2024**, tổng doanh thu đạt 24.638 tỷ đồng (+13,1% svck) và LNST đạt 2.544 tỷ đồng (-25,6% svck). Kết thúc Q1/2024, GAS đã hoàn thành 35,1% kế hoạch doanh thu và 43,9% kế hoạch LNST năm 2024.
- ✓ **Trong năm 2024-2025, GAS dự kiến sẽ chấp thuận/thông qua các hợp đồng với khối lượng khí cam kết bao tiêu lên tới 10,9 tỷ m3, cụ thể:**
 - **Hợp đồng mua bán khí từ mỏ Nam Du – U Minh**: giữa GAS (bên mua) và bên bán gồm Mitra Energy (Vietnam Nam Du) Pte. Ltd., Mitra Energy (Vietnam Tho Chu) Pte. Ltd. và PVN, khối lượng khí cam kết bao tiêu dự kiến khoảng 3,4 tỷ m3 khí, giá khí phụ thuộc vào thỏa thuận với các hộ tiêu thụ khí. Thời hạn Hợp đồng: kể từ ngày ký kết (dự kiến Q4/2024) cho đến khi chấm dứt hoặc hết hạn theo Hợp đồng Chia Sản phẩm Lô 46/7 và Lô 51 hoặc theo thỏa thuận của các bên.
 - **Hợp đồng mua bán khí từ mỏ Thiên Nga – Hải Âu, Lô 12/11**: giữa bên mua là GAS & bên bán là CTCP Zarubezhneft và PVN, khối lượng khí cam kết bao tiêu dự kiến khoảng 3,7 tỷ m3, giá khí phụ thuộc vào thỏa thuận với các hộ tiêu thụ khí. Thời hạn Hợp đồng: kể từ ngày ký kết (dự kiến Q4/2024) cho đến khi chấm dứt hoặc hết hạn theo Hợp đồng Chia Sản phẩm Lô 12/11 hoặc theo thỏa thuận của các bên.
 - **Hợp đồng mua bán khí từ mỏ Khánh Mỹ - Đầm Dơi**: giữa bên mua là GAS & bên bán là PVEP, khối lượng khí dự kiến khoảng 3,8 tỷ m3 khí, giá khí phụ thuộc vào thỏa thuận với các hộ tiêu thụ khí. Thời hạn Hợp đồng: kể từ ngày ký kết (dự kiến Q4/2024) cho đến khi chấm dứt hoặc hết hạn theo Hợp đồng Chia Sản phẩm Lô 46/13 hoặc theo thỏa thuận của các bên.
 - Ngoài ra, còn có **Hợp đồng mua bán khí LNG tái hóa định hạn cấp cho NMD Nhơn Trạch 3&4**, giữa bên bán là GAS và bên mua là POW, khối lượng khí dự kiến khoảng 0,98 tỷ m3 khí/năm, giá khí phụ thuộc vào giá LNG nhập khẩu. Thời hạn Hợp đồng: kể từ ngày ký kết (dự kiến Q2/2024) cho đến khi chấm dứt hoặc hết hạn theo Hợp đồng mua bán điện giữa PV Power và EVN hoặc theo thỏa thuận của các bên.
- **Một số vấn đề khác tại ĐHCĐ:**
 - ✓ **Về cơ chế giá nhập khẩu khí đốt**, lãnh đạo PV GAS cho biết việc nhập khẩu LNG của GAS phụ thuộc hoàn toàn vào cơ chế giá nhập khẩu và cơ chế giá thế giới. GAS cũng đã tiếp xúc với các hộ tiêu thụ và các nhà cung cấp. Các nhà cung cấp này là nhóm lớn, chiếm tới 90% tổng lượng cung cấp khí toàn cầu.
 - ✓ **Liên quan Kho chứa LNG Thị Vải**, lãnh đạo PV GAS chia sẻ kho chứa khí LNG Thị Vải hoàn thành với 2 mục tiêu: Cấp bù lượng khí nội địa suy giảm trong ngắn hạn, và mục tiêu chính là cấp khí cho tổ hợp NMD Nhơn Trạch 3-4. Tính từ đầu năm tới nay, GAS đã nhập 320 triệu m3 khí với giá trị hơn 3,5 ngàn tỷ đồng. Giai đoạn từ nay đến cuối năm, GAS sẽ có 1 chuyến tàu nhập khẩu từ 10-15/06 để phục vụ nhu cầu các NMD. NMD Nhơn Trạch 3-4 theo dự kiến sẽ chạy thử vào tháng 09/2024, nên ngoài ra sẽ có chuyến tàu nhập khí phục vụ cho mục đích này.
 - ✓ **Liên quan tới sản lượng khí tối thiểu cung cấp cho một số NMD**, lãnh đạo PV GAS cho biết: 1) Phú Mỹ 3 hiện chạy 100% bằng LNG nhập khẩu, công suất 3 triệu m3 khí/ngày; 2) Phú Mỹ 2 sẽ hết hợp đồng BOT vào tháng 2/2025, dự kiến sẽ cung cấp 140 triệu m3 khí từ nay đến hết hợp đồng; 3) Các nhà máy của EVNGenco3, GAS sẽ cung cấp 1,85 tỷ m3 khí; 4) Nhơn Trạch 1 hiện đang đàm phán với EVN về cơ chế, nên cung cấp của GAS cho nhà máy phụ thuộc vào Qc (sản lượng điện theo hợp đồng) đàm phán được với Bộ Công Thương.

Đánh giá của ABS Research

- **Chúng tôi đánh giá triển vọng của GAS trong thời gian tới sẽ khả quan do:**
 - ✓ Nhu cầu khí cho điện dự kiến vẫn cao: theo Quy hoạch điện VIII, điện khí dự kiến được nâng tỷ trọng đóng góp trong hệ thống điện quốc gia từ 9% (2022) lên 26% (2030).

- ✓ Mảng LNG sẽ trở thành động lực tăng trưởng trung và dài hạn của PVGas. Theo phương án cung cấp khí cho sản xuất điện đến năm 2030, VN sẽ thiếu hụt khoảng 5,4 tỷ m³ khí/năm do sự suy giảm của các mỏ lâu năm. Do đó, LNG nhập khẩu sẽ là nguồn bổ sung quan trọng trong dài hạn. Hiện nay, PV GAS là doanh nghiệp đầu tiên và duy nhất của Việt Nam chính thức phân phối LNG. Đặc biệt trong bối cảnh NMD khí LNG đầu tiên là Nhơn Trạch 3&4 đang được thúc đẩy tiến độ triển khai và dự kiến sẽ vận hành thương mại vào cuối năm 2024 và giữa năm 2025.
- ✓ Kỳ vọng từ các dự án lớn của ngành được thúc đẩy tiến độ triển khai. PVGas hiện đang và sẽ tham gia vào các dự án lớn như Dự án LNG Thị Vải, Dự án LNG Sơn Mỹ, Dự án Sư tử trắng – GĐ 2B, Dự án Lô B – Ô Môn. Các dự án này dự kiến sẽ giúp cải thiện năng lực cung cấp khí của PVGas thời gian tới.
- ✓ **Chúng tôi cho rằng kế hoạch LNST năm 2024 mà GAS đưa ra là quá thấp và Công ty có thể vượt xa kế hoạch đề ra.** Kết thúc Q1/2024, GAS đã hoàn thành 43,9% kế hoạch LNST năm 2024. Bên cạnh đó, các năm trước, GAS thường đưa ra kế hoạch khá thấp và hoàn thành vượt xa kế hoạch đề ra. Chúng tôi giữ nguyên dự phóng LNST cổ đông Công ty mẹ năm 2024 của GAS đạt 11.951 tỷ đồng (+3% svck). EPS 2024F dự kiến đạt 5.203 đ/cp, tương ứng P/E 2024F đạt 15,8x lần tại mức giá hiện tại. Chúng tôi duy trì mức giá mục tiêu 1 năm tới ở mức 93.800 đ/cp và khuyến nghị **Khả quan** với GAS.

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện

Lê Thị Kim Huê - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Trần Xuân Bách - Chuyên viên

Email: bach.tranxuan@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đỗ Thành Trung – Phó Giám đốc

Email: trung.dothanh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên

Email: thao.nphuong@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hàng công nghiệp, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminh@abs.vn